TAND TỈNH TIỀN GIANG **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2024/QĐCNTTLH	*Cái Bè, ngày 14 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Trọng H và chị Huỳnh Thị Mỹ H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Trọng H và chị Huỳnh Thị Mỹ H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2024 về thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* ***Người yêu cầu***:

1. Anh **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, Tỉnh Tiền Giang.

2. Chị **Huỳnh Thị Mỹ H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, Tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng H và chị Huỳnh Thị Mỹ H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tiếp tục giao con chung cháu Nguyễn Trọng Kh, sinh ngày 29/9/2014 cho chị H nuôi dưỡng. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng

2.000.000 đồng đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 28/02/2024.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh H chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản tiền trên số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Nếu anh H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh H.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Cái Bè;
- THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Y;
- Lưu TA.

THẨM PHAN

(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương